

**CÔNG TY TNHH MỘT
THÀNH VIÊN KHAI THÁC
CÔNG TRÌNH THỦY LỢI
HẢI DƯƠNG
0800281127**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Số: 492/BC-CTy

Hải Phòng, ngày 15 tháng 4 năm 2026

**BIỂU SỐ 3
BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025**

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Công ty TNHH Một thành viên khai thác công trình Thủy lợi Hải Dương là doanh nghiệp 100% vốn nhà nước, chủ sở hữu là UBND thành phố Hải Phòng. Công ty được UBND tỉnh Hải Dương cũ, nay là thành phố Hải Phòng giao quản lý, khai thác 08 hồ đập vừa và nhỏ (tổng dung tích trữ nước khoảng 3,57 triệu m³); 276 trạm bơm với 1.142 tổ máy, công suất 3.128.640 m³/h (trong đó có 47 trạm chuyên tiêu; 110 trạm chuyên tưới; 119 trạm tưới tiêu kết hợp); 1.229 tuyến kênh (89 tuyến kênh lớn, 958 tuyến kênh vừa, 182 tuyến kênh nhỏ); 3.077 cống (06 cống lớn, 521 cống vừa, 2.550 cống nhỏ); 72 tuyến bờ bao (bờ vùng) vừa và nhỏ, ... Hằng năm phục vụ tưới, tiêu cho trên 200.000 ha diện tích gieo trồng và dân sinh trên địa bàn phía Tây thành phố Hải Phòng.

Năm 2025, thực hiện Quyết định số 3333/QĐ-UBND ngày 18/12/2024 của UBND tỉnh Hải Dương về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dự toán ngân sách nhà nước năm và kế hoạch đầu tư công năm 2025; Quyết định số 4570/QĐ-UBND, ngày 13/11/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc phê duyệt điều chỉnh khối lượng công việc, diện tích được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2025 trên địa bàn thành phố Hải Phòng; Quyết định số 4596/QĐ-UBND, ngày 14/11/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc phê duyệt điều chỉnh dự toán kinh phí đặt hàng quản lý khai thác công trình thủy lợi, cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2025 trên địa bàn thành phố Hải Phòng và theo thực tế diện tích đất sản xuất nông nghiệp; Công ty đã giao kế hoạch chi tiết cho các đơn vị triển khai thực hiện., cụ thể tại Bảng sau:



| TT | Các chỉ tiêu | Đơn vị tính | Kế hoạch | Giá trị thực hiện |
|---|--|-------------|-----------|-------------------|
| Sản phẩm chủ yếu sản xuất (sản phẩm, dịch vụ công ích) | | | | |
| 1 | Diện tích tưới tiêu | ha | 208.414 | 208.414 |
| a) | Vụ đông | ha | 19.210,44 | 19.210,44 |
| b) | Vụ Chiêm | ha | 68.054,03 | 68.054,03 |
| c) | Vụ Mùa | ha | 68.312,58 | 68.312,58 |
| d) | Cây công nghiệp dài ngày, cây ăn quả, hoa dược liệu | ha | 7.117,46 | 7.117,46 |
| e) | Nuôi trồng thủy sản | ha | 9.709,07 | 9.709,07 |
| f) | Tiêu thoát nước khu vực nông thôn (trừ vùng nội thị) | ha | 36.010,27 | 36.010,27 |
| 2 | Tổng doanh thu | Tỷ đồng | 383,07 | 404,982 |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | Tỷ đồng | | 8,303 |
| 4 | Lợi nhuận sau thuế | Tỷ đồng | | 8,103 |
| 5 | Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước | Tỷ đồng | 0,5 | 5,425 |
| 6 | Kim ngạch xuất khẩu (nếu có) | Tỷ đồng | 0 | 0 |
| 7 | Doanh thu sản phẩm ngoài dịch vụ công ích | Tỷ đồng | 25 | 53,834 |
| 8 | Tổng số lao động | Người | 1421 | 1421 |
| 9 | Tổng quỹ lương | Tỷ đồng | 89,309 | 115,467 |
| a) | Quỹ lương quản lý | Tỷ đồng | 1,495 | 1,618 |
| b) | Quỹ lương lao động | Tỷ đồng | 87,813 | 113,849 |

2. Thuận lợi, khó khăn:

2.1. Thuận lợi.

Trong thời gian qua, Công ty đã tập trung đầu tư, hoàn thiện và từng bước đồng bộ hệ thống công trình thủy lợi trên địa bàn quản lý, qua đó nâng cao rõ rệt năng lực cấp nước, tiêu thoát nước và khả năng chủ động phòng chống thiên tai. Hệ thống kênh mương, cống, trạm bơm, hồ chứa được sửa chữa, nâng cấp thường xuyên, đảm bảo vận hành an toàn, phục vụ tưới ổn định cho sản xuất nông nghiệp, cấp nước dân sinh và hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội địa phương. Công tác điều tiết nước được thực hiện linh hoạt, góp phần nâng cao năng lực tiêu úng, giảm thiểu thiệt hại do mưa lớn, ngập úng và hạn hán gây ra.

Song song với đó, Công ty đã tăng cường quản lý bảo vệ công trình, kiểm soát nguồn xả thải vào hệ thống thủy lợi, cải thiện chất lượng môi trường nước, từng bước nâng cao hiệu quả khai thác bền vững tài nguyên nước. Công tác cảnh báo, ứng phó thiên tai được cải thiện thông qua ứng dụng công nghệ và kiến toàn

81127
 ÔNG T.
 T.N.H.
 THÀNH
 HẮC CÔN
 THỦY L
 HẢI DƯC
 0A-TP

phương án phòng chống thiên tai, đảm bảo an toàn công trình được giao quản lý. Nhìn chung, hệ thống thủy lợi ngày càng phát huy hiệu quả tổng hợp, góp phần quan trọng trong bảo đảm an ninh nguồn nước, thích ứng với biến đổi khí hậu và phục vụ phát triển bền vững của địa phương.

2.2. Khó khăn

Trong năm 2025, trong hoạt động của Công ty gặp những khó khăn như sau:

- Từ 01/7/2025, chính quyền địa phương 2 cấp đi vào hoạt động, nhiều hoạt động, công tác phối hợp phải thay đổi theo, khối lượng hồ sơ, giấy tờ tăng đột biến gây ảnh hưởng rất nhiều tới hoạt động của Công ty.

- Tình hình diễn biến khí tượng thủy văn diễn biến phức tạp, cực đoan, mưa to trong thời gian ngắn, ô nhiễm nguồn nước (*nhất là ô nhiễm tại khu vực Bắc Hưng Hải*), độ mặn tại các cửa cống lấy nước lên cao quá mức cho phép. Đặc biệt là trong năm xuất hiện cơn bão số 3 (Wipha), các cơn bão số 9, số 10 và số 11 xuất liên tục, liên kè nhau, gây mưa to và kéo dài trên diện rộng. Do đó, việc chống bão và khắc phục hậu quả của bão hết sức khó khăn, vất vả.

- Phạm vi hoạt động của Công ty rộng, số cán bộ, công nhân đông nên việc lãnh đạo, chỉ đạo và nắm bắt tư tưởng, tình hình của các thành viên của Công ty gặp nhiều khó khăn.

- Số lượng công trình thủy lợi nhiều, hầu hết được xây dựng từ lâu, nhiều công trình đã bị xuống cấp mà chưa có kinh phí đầu tư nâng cấp sửa chữa.

- Mức lương của người lao động năm 2025 đã được điều chỉnh tăng, tuy nhiên vẫn còn ở mức thấp so với mặt bằng chung.

Mặc dù còn nhiều khó khăn, thách thức, Công ty vẫn tiếp tục phát huy truyền thống đoàn kết, thống nhất trong toàn thể cán bộ, người lao động và đội ngũ quản lý, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững. Công ty không ngừng đổi mới phương thức quản lý, điều hành theo hướng khoa học, hiệu quả, gắn với đặc thù quản lý, khai thác công trình thủy lợi; đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, nâng cao năng lực vận hành, điều tiết nước phục vụ sản xuất và dân sinh. Trên cơ sở kế thừa và phát huy những kinh nghiệm, thành quả đã đạt được, Công ty chủ động khắc phục tồn tại, hạn chế, nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp. Đồng thời, chú trọng công tác xây dựng, chỉnh đốn đội ngũ cán bộ, đặc biệt là đội ngũ cán bộ quản lý, kỹ thuật có đủ năng lực, trình độ chuyên môn và phẩm chất, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới; từng bước nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi, góp phần phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN.

1. Đánh giá tình hình thực hiện các Dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật Đầu tư công); tiến độ thực hiện; những khó khăn, vướng mắc trong trường hợp dự án không đảm bảo tiến độ đã được phê duyệt - *Không có*

VIỆN
G TRIN
OI NG
HAI PH

2. Các khoản đầu tư tài chính - *Không*.

III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON.

Đánh giá tình hình hoạt động của các công ty mà doanh nghiệp nắm trên 50% vốn điều lệ, tình hình đầu tư của doanh nghiệp vào các công ty này, tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty này - *Không*.

PHÒNG KẾ HOẠCH - TỔNG HỢP
Trưởng phòng



Phạm Văn Kháng

PHÒNG TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN
Trưởng phòng



Nguyễn Thị Tuyết Linh



TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Minh Thắng

